TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13- ĐẮK LẮK	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 04/2026/QĐST-DS	*Đắk Lắk, ngày 19 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 151/2025/TLST-DS ngày 03 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: ông Lê Tấn T, sinh năm: 1970, bà Lê Thị Cẩm L, sinh năm: 1976; Địa chỉ: thôn T, xã S, tỉnh Đắk Lắk

Bị đơn: ông Võ Văn M, sinh năm: 1974; Địa chỉ: thôn P, xã H, tỉnh Đắk Lắk.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn ông Võ Văn M thừa nhận có nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, còn nợ và chấp nhận trả cho nguyên đơn ông Lê Tấn T, bà Lê Thị Cẩm L số tiền 60.000.000 đồng (*sáu mươi triệu đồng).*

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành, nếu bên phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền phải thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành xong.

Về án phí: Bị đơn ông Võ Văn M tự nguyện chịu 1.500.000 đồng *(một triệu năm trăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho nguyên đơn ông Lê Tấn T, bà Lê Thị Cẩm L số tiền 1.500.000 đồng *(một triệu năm trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003920 ngày 03/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 13 Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoan